

Đã gần 40 năm qua, ngày 30 tháng 4 năm 1975 là ngày quố c-hộ n.



“Hộ n” này, theo tôi hiểu là “hộ n” mậ t nộ c. Nhộ ng phong trào xét lậ i lậ ch-sộ Chiộ n-tranh Viộ t-nam (CTVN) khộ i đượ tộ thộ p-niên củ i củ a Thộ -kộ 20 đã đánh đượ nhộ ng sai-lậ c vộ thộ c-chộ t củ a củ c chiộ n do bộ máy tuyên-truyộ n củ a Độ ng CSVN và các thộ lậ c quố c-tộ chộ -trộ ng.[1] Ngày nay có nhiộ u bộ ng-chộ ng cho thộ y biộ n-cộ 30 tháng 4 năm 1975 chộ là mậ t khúc quanh trong củ c chiộ n quố c-cộ ng: Ngày 30-4-75 không nhộ ng đã làm cho chính-nghĩa quố c-gia trở nên sáng chói mà còn báo hiộ u giai đượ n mậ đượ cho chiộ n thộ ng củ i cùng củ a nhộ ng ngộ i Viộ t-nam yêu-chuộ ng tộ -do chộ ng lậ i chộ -độ đượ c-tậ Cộ ng-sộ n và chộ -nghĩa Cộ ng-sộ n vô thộ n, vô tộ -quộ c và vô gia-đình.

1- Biộ n-cộ 30 tháng 4 là ngày quố c-hộ n ?

Tộ i sao lậ i có biộ n-cộ 30 tháng 4 năm 1975, ngày mà phe Cộ ng-sộ n Viộ t-nam tiế n vào thộ -phộ củ a ngộ i quố c-gia nhộ chộ không ngộ i? Xin trộ lậ i ngộ n gộ n là: Vì ngộ i Mộ đã đi đượ n quyộ t đượ nh là sộ tiộ p-tộ c tộ n tộ i củ a mậ t chính-quyộ n quố c-gia trên bán đượ Đông-dộ ng đã trộ c-tộ p phộ ng hộ i đượ n quyộ n lậ i và chính sách củ a Hoa-kộ trong chiộ n-tranh lậ nh.

Độ n nay có nhiộ u bộ ng chộ ng củ -thộ cho thộ y ngộ i Mộ đã quyộ t tâm hộ y-hộ i mậ i củ -hộ i chiộ n thộ ng Cộ ng-sộ n Hà-nộ i củ a phe ngộ i Viộ t quố c-gia. Sol Sanders mậ t bình luộ n gia chính-trộ quen thuộ c tiế t-lậ : “Washington đã chiộ n-thộ ng trong củ c chiộ n tộ i Viộ t-nam cho đượ n khi Henry Kissinger và nộ i-các Nixon trong giai-đượ n “détente”, đã vộ n-đượ ng hộ u-thuộ n tộ i

quốc-hội Mỹ và Moscow, nhằm mục đích vận chuyển quân-sở cho Quân-lực VNCH sau khi đã bị ngừng máy chiến tranh này lập-thuật hoàn toàn vào vận-chiến của Hoa-Kỳ.”[2] Trong khi đó Robert F. Turner, cựu Giám-Đốc của Center for National Security, viết-lên trên tờ Washington Times rằng “Quốc-Hội Hoa-kỳ đã hành động sai lầm vì đã nghe theo TNS Ted Kennedy (Massachusetts) và Đảng Dân-chủ, khiến chúng ta bỏ thất-bại bất ngờ trong khi chiến thắng đã gần kề.”[3] Thực ra đây chính là một cách chây ỳ, để lảng qua đi.

Các nhà làm chính sách của Hoa-kỳ đã chấp-trước rằng để cho Đảng CSVN cai-trị Việt-nam, mới giao hạm đội của Hoa-kỳ và Trung-quốc sẽ được hàn-giữ lại và sẽ làm cán cân quân-bình lực lượng trong chiến tranh lạnh nghiêng hẳn về phía tây-giới và tự-do. Peter Rodman, Phó-Tá của TS Kissinger đã nhìn nhận rằng “Nixon/Kissinger đã bỏ Việt-nam để đi lấy mối giao-hạm đội của Hoa-kỳ – Trung-quốc và sau đó dùng Trung-quốc để chống lại Nga-sô.”[4] Để có biệt, một tài liệu mật gồm 28,000 trang đã cho thấy TS Kissinger, một nhà làm chính-sách và cũng là một nhà thuyết-thuyết, đã sắp đặt để quân-đội Bắc-việt tiến vào chiếm miền Nam sau khi Ông đưa quân Mỹ rút ra khỏi miền Nam.[5]

Như vậy sự thất bại của chiến lược chiến tranh trong giai đoạn 1954-1975 là quân-đội quốc-gia không thua quân-đội chiến-sở. Nhưng vì một chính-trị, áp lực mạnh mẽ của quốc-tế vì muốn đưa Đảng Cộng-Sản Việt-nam lên cai-trị toàn bộ nước Việt-nam, nên Mỹ đã phá-hủy mối cố hữu và tự-quốc Nam Việt-nam của phe người quốc-gia. Để có thể tiếp-tiếp của của chiến lược một mặt một còn với ĐCSVN, ngày 30 tháng 4 năm 1975 phe quốc-gia bỏ bất buột phải tái-phục-i-trí chiến lược, là bỏ quê-hương. Chúng ta chấp nhận một nỗi vì những người tin tưởng vào chính nghĩa quốc-gia vẫn còn đó, quê-hương vẫn còn đó, đau-não lãnh-đạo của của chiến lược vẫn còn đó. Nguyễn Ánh chấp qua Xiêm rồi trở về đánh lại cơ-đội. De Gaulle cũng không để một nước Pháp khi phải chấp qua Anh. Như vậy có nên gọi biến-cố 30-4-75 là ngày một nước không?

2- Ngày 30-4-1975: Ngày “Ô-Nhục” của tị-quốc Việt-nam?

Kể từ ngày 30-4-1975, ĐCSVN lên nắm chính-quyền, mới người dân Việt đã sống và chấp-ngiận trên một mặt một giai-đoạn lịch-sử đen tối nhất của nhà chấp bao giờ có trong lịch-sử dân tộc và giới nước của Ông cha. Đây là quan-điểm của những người Việt đang sống ở Việt-nam, của sinh-viên du-học, và của lập trường lên án hủi-người trở về Việt-nam để kinh doanh.

Nhà-văn Trần-Như, người đang sống ở trong nước nhận định về xã-hội Việt-nam dưới sự cai-trị của ĐCSVN như sau:

“Giữa Tá đô-hß nß ta một ngàn năm không ai vong thân, không ai lß n lß căn cßc. Giữa Pháp đô-hß Việt-tß một trăm năm, dân Việt vß là Việt-tß. Giữa Hß mang hß thuyết cßng-sß vào cai-trß nß ta mới có 60 năm dân bß lß n lß căn cßc và vong thân. Xã hß Việt-tß khi lßp quß cho tß nay chß có thß nào suy đßnh nhß thß Hß.”[6] Nói một cách dß-hißu, NHßC là vì ngß i dân trên đßt Việt ngày nay không còn văn-hßa không có nhßn-phßm; hß đang sßng nhß một con vßt vì con vßt không có văn-hßa và nhßn phßm.

Còn tß-quß và đßt đai đã bß ĐCSVN vßa bán vßa dâng hißnh cho kß thù truyßnh kißp cßa dân tßc là Trung-qußc. Văn-hßa còn dân-tßc còn. Trong hßn 1000 năm Tá đô-hß “không ai vong-thßn, không ai lß n lß căn-cßc” vì phong tßc tßp quán cßa Việt-tß sau lũy tre xanh vßn đßc duy-trß, dân chúng không bß Tá-hßa. Nhßng năm 1954 tß mißn Bßc, ĐCSVN đã phá-hßy toàn bß lũy tre-xanh bao bß hß-thßng làng-xß tß-trß đß thành-lßp nhßng nông-trßng tßp-thß vßi máy cßy Lißn-sß xây đßng xã hß chß-nghßa. Trong đó mßngß i vô-sß n ăn cùng, ngß cùng, làm cùng. Lß n lß căn cßc là vßy. Vong thân vì Cßng-sß coi con ngß i chß là công cß sßn-xußt bß tßc đßt nhßn-phßm nên chß còn là con vßt. Đây là một lßi-sßng hoàn toàn xa-lß đßi vßi nßp-sßng Việt-tß. ĐCSVN đã hßy-dißt văn hóa, lßch-sß, ngßn-ngß cũng nhß linh-hßn Việt-tß đß giúp Trung-qußc đß bß nô-lß hóa dân tßc. Văn-hßa một dân-tßc mất. Nhßc vì lßch-sß oai-hßng đßi-khßng gißc phßng Bßc cßa Ông-Cha đã bß kß nßi-thß ĐCSVN “rßc voi vß” xóa bß tßt cß.

Công dân Việt-tß Hà-Sß-Phu tóm-tßt kßt qßa công-trßnh xây-dßng Xã-Hß Chß-Nghßa cßa ĐCSVN nhß sau: “Dân tßc phßi đßng đßu vßi một cußc tßng khßng hoßng nhßn cách! Xã hß đang lßngßng do thang giá-trß lßngßng. Chß-nghßa vô hßn tßo ra một khoßng trßng ghê-rßn vß văn-hßa, lý-tßng và nhßn cách.”[7]

Một sinh viên VN sang du-hßc tßi Úc trong đßt đßu tiên khi Việt-tß vßa mß-cßa đßi mßi, tâm-sß vßi tßi: “Chú ßi khi ra tßi ngoài này, chúng cháu không dám nhßn mình là ngß i Việt-tß nßa!” Chính hßu-qßa cai-trß cßa một tßng lßp lãnh đßo thißn-cßn giáo-đßu đã làm sinh-vißn này thßy xßu-hß vì mình là ngß i cßa một nßng nghèo đói và chßm tißn nhßt thß-gißi.

Nhßng cßm nhßn này cßa các du-hßc-sinh đã đßc Anderson Quách thßy tßn một và kß lßi rßt đßu đuôi xúc-tßch. Anderson là một cßu bé tß-nß đßnh Mß lúc mới 5 tußi và trß lßi Việt-tß làm ăn vào tháng 10 năm 2007 vßi hy-vßng đßu-tß đß phßt-trßnh đßt nßc. Tuy nhiên sau 2 năm đßnh tìm hißu, Anderson mất 200,000 đô mà vßn không thßc hißnh đßc mßc đích cßa mình đành phßi bß cußc trß vß Mß. Anderson nhßn xét, lãnh đßo Việt-tß hißn nay không nhßng bßt-tßi mà còn bßt-tßn và thißu đßo-đßc. Hßu qßa là một xã-hß băng hoßi chß đßi ngoßi-nhßn đßnh

tiếp-quân. Với Hồ-Chí-Minh, “Tôi nhận ra rằng hai vị anh-hùng thời còn đi học của tôi có rất nhiều bí mật xa xưa mà chúng tôi đã dùng mọi thủ-đoạn để biến họ thành thần-thánh, giúp cho họ giữ vững địa vị và quyền hành. Đó là kẻ thù của Hồ Chí Minh sẽ tìm thấy mặt chính-trị-gia quy-quyết, nhiều mặt, dù nhìn từ bất cứ góc độ nào . . . Ông tôi từ từ hiểu được ca-tôn của mình (Trần Dân Tiên), không nhìn nhận cha-mẹ, cũng như 12 đứa con rồi rút ra các cuộc tình kỳ lạ -giới, từ từ dần dần xin thủ tục dân Pháp với những người tang tóc trên (lá thư gửi Quan Toàn Quyền Pháp năm 1912), làm mặt-vợ cho Nga, khoe là trên đời đã c-thân để phụng-vong tổ-quốc trong khi có ít nhất 3 người vợ . . . Chạy trốn Ông tôi không biết bao nhiêu là đời-thực chính-trị có thể hiểu được vì Ông làm chính-trị kiểu Cộng-sản, chứ biết theo gương ông bác thầy như Stalin hay Mao. Nhưng tôi thật khó chịu khi phải đi khắp Việt-nam và nhìn những biểu-vong của ông “tổm gương ông đạo-đức của Bác Hồ”.

Anderson viết tiếp: “Sau 1 năm ở Việt-nam, tôi hiểu được một số thủ tục căn bản của xã-hội: Tất cả mọi con người, mọi con số đều là giả-dã. Quan chức nói dối để giữ quyền hành bằng lòng; doanh nhân nói dối vì quan chức đòi hỏi; người dân nói dối vì nói sự thật sẽ làm mình đau-khó rồi còn bị công-an bắt. Nói dối trở thành một thói quen tự-nhiên, như ăn uống, không ai suy nghĩ thêm về khía cạnh đạo-đức của hiện-tồn tại này.”[8]

Ngoài cái nhìn không được làm người đúng với phạm giá con người ngay trên đất nước của mình, dân-tộc hiện nay còn phải chịu cái nhìn của nhân loại từ xa xưa đến nay, đó là “hồn-thiên sông-núi” đã bị người cộng sản đặt lên “mâm” để trình bày cúng “Bác Mao”. Thay vì lãnh-đạo đất nước bằng sự toàn-vẹn lãnh-thị, thì ĐCSVN lại cúi-đầu như làm “thái-thú” cho ĐCS Trung-quốc; họ sẽ một ngày nhận một nước.[9]

Nhân dân Việt-nam phải đi Trung-Cộng chiếm Hoàng-Sa và Trường-Sa lại bị chính-quyền của mình đàn-áp tàn nhẫn. Đồng-viên Phạm Đình Trường viết: “Ý thức dân-tộc bị coi như đau lòng còn bị hiểu ra trong việc làm trong hành-xử của nhà nước với dân. Thanh-niên sinh-viên học-sinh tiếp hợp trước cửa quán Trung-Hoa, ôn-hòa phải đi Trung-Hoa sát nhập quần-đoàn Hoàng-sa, quần-đoàn Trường-Sa vào lãnh thổ Trung-Hoa. Đó là nhân văn-minh Lữ-Viết lên tiếng, là ý-thức dân tộc Việt-nam lên tiếng! Nhà nước dùng công-cơ báo-lộ của truyền-áp tiếp nói chính đáng của nhân văn-minh Lữ-Viết, truyền-áp ý-thức dân-tộc chính-đáng của nhân-dân . . .”[10]

Rồi vào tháng 12, 2007, khi bị Hồ Cẩm Đào đi nhận trách nhiệm với việc đời sinh-viên Việt-nam bị u-tình phải đi Trung-Cộng xâm chiếm lãnh-thị, Tổng Bí-Thư Nông Đức Mạnh liền thông-thiết rằng “Vì tình hữu-nghị đối-đôi bên và vì Trung-quốc, lãnh đạo Việt-nam sẽ sẵn sàng dâng-hiến tất cả.” Có nghĩa là ĐCSVN đã sẵn-sàng làm nô-i-vong tay-sai bị Việt-nam thành một chỗ dựa của Trung-quốc với những bí mật đi cùng như: dâng hiến 789 cây-sông vuông đất-đại

thuộc Cao-biêng và Lào-sơn; bán 11,000 cây-sồi vuông trên biển và chèo-quỳn của hai quần-đảo Hoàng-sa và Trường-sa; giao đản khai thác quầng “bo-xit” trên Tây-Nguyên cho T&u và 20000 công nhân ng&#i trung-qu&c; cho phép ng&#i trung-qu&c t& do đi l&i Vi&t-nam t& Lào-s& đ&n mũi Cà-m&u (không c&n h& chi&u).

N&u quý đ&c-g&a ch&a th&y rõ cái “nh&c” mà Trung-c&ng c& tình gây ra cho dân Vi&t, tôi xin nh&c l&i m&y tr&&ng h&p sau đây. Dân ta đánh-cá trong h&i-ph&n Vi&t-nam b& t&u Trung-c&ng đ&i đi sau đó còn b&n ch&t ng&#i và đánh chìm t&u c&a ng&#i Vi&t. Đ&c bi&t lúc &y chi&n-h&m Vi&t-nam ch& đ&ng nhìn nh& không có chuy&n gì x&y ra. Sau đó Trung-c&ng nói đ&y là s& th&a thu&n chung.[11] Vào ngày 29 tháng 4 năm 2008, kho&ng 200 thanh niên Trung-c&ng m&c đ&ng-ph&c Olympic 2008 v&i c& qu&t ngang nhiên kiêu h&nh đi&n-h&nh t&i thành-ph& H&-Chí-Minh. Tr&&c tòa Đ&i-s& Trung-qu&c & Hà n&i, có kho&ng 30 thanh-niên Trung-qu&c bi&u-tình hô kh&u-hi&u “Hoàng-sa và Trường-sa là c&a Trung-qu&c”; không có chuy&n gì x&y ra. Nh&ng khi sinh-viên Vi&t-nam bi&u tình ch&ng Trung-c&ng chi&m Hoàng-sa và Trường-sa thì l&i b& nhà c&m quy&n Vi&t-nam đ&n-áp b&t b&. Không nh&c sao?

M&i đây ĐCSVN còn cho đ&ch ra ti&ng Vi&t cu&n sách c&a Trung-Qu&c, “Ma Chi&n-H&u”, ca-ng&i quân-đ&i Trung-qu&c anh-hùng trong tr&n chi&n Vi&t-Trung năm 1979. Sách đ&ch ra ti&ng Vi&t l&p t&c đ&&c cho ph& bi&n kh&p Vi&t-nam. Trong khi đó sách Vi&t ca-ng&i anh-hùng VN và ch&ng Trung-qu&c l&i b& th&u-h&i? Báo-chí và dân-chúng không đ&&c phép dùng ch& “Trung-c&ng” đ&ch “Trung-qu&c”! Nh& v&y có nh&c không?

B&ng ch&ng vi&n đ&n cho th&y bi&n-c& 30 tháng 4 năm 1975 đánh đ&u ngày ĐCSVN đ&a dân chúng Vi&t-nam vào m&t cu&c s&ng ô-nh&c, ngang v&i loài v&t. ĐCSVN lãnh-đ&o, xóa căn c&&c Vi&t c&a ng&#i dân, đ&a đ&t n&&c vào vòng nô-l& Trung-c&ng. M&t chuy&n ch&a t&ng x&y ra trong l&ch-s& n&&c Vi&t. N&u ng&#i dân Đ&c coi b&c t&&ng Bá-Linh là b&c t&&ng “Ô-Nh&c”, dân-chúng Vi&t-nam ph&i g&i ngày 30-4 là ngày “qu&c-nh&c” m&i th&t đ&y-đ& ý-nghĩa và đúng.

3- Bi&n-c& 30-4-1975: Một khúc quanh trong cu&c chi&n qu&c c&ng

Ngh&-trình duy nh&t và vô cùng c&p-bách c&a c&ng-đ&ng t&-n&n Vi&t-nam t&i h&i-ngo&i hi&n gì& chính là “Cái nh&c c&a ch&m ti&n và cái h&a nô-l& T&u-c&ng” c&a Vi&t-nam đ&&i s& cai-tr& c&a ĐCSVN. Trong ý-nghĩa này, ngày “qu&c-nh&c” ti&p-t&c nh&c nh& nh&ng ng&#i yêu-chu&ng t&-do r&ng cu&c-chi&n “qu&c-c&ng” v&n còn đ&ng ti&p-di&n. Nh&ng hi&n-nay cán-cân quân bình l&c l&&ng đã nghiêng h&n v& phe ng&#i qu&c-gia. K&t ngày 30 tháng 4 năm 1975, ĐCSVN đã đ& l& ra b& m&t th&t c&a h& khi&n cho chính-nghĩa c&a phe qu&c-gia tr&-n&n m&nh-m& và sáng chói

hơn bao giờ hết. Đúng như tác giả Do Thái Ông Moshe Dayan nhận định trong chuyến thăm Việt Nam Việt-nam: “Nếu muốn thắng cộng-sản, Miền Nam phải thua Cộng-sản trước đã.”

Trong khoảng từ 1930 đến 1975, Cộng-sản Việt-nam đi tới Chủ-nghĩa Dân-tộc để đánh lừa người Việt yêu nước và đồng-luân thời-giới. Nhưng từ 1975 đến nay họ đã hiện nguyên hình là một đảng say mê quyên-lũn, một đảng cướp. Họ thi hành triệt để giáo điều Mac-xít Lenin-nít để cướp quyền-lũn và ăn cướp bóc-lột lột dân-chúng qua các chính-sách cướp-cách ruộng đất, kiểm-kê và đánh thuế-số, trăm hoa đua nở, chế-đạo lý-lịch “đào tận gốc tróc tận rễ”, hợp tác xã sản-xuất, nông-trưởng tập-thu, làm theo chủ-tiêu hàng theo nhu cầu, vân vân . . .

Cái chủ-nghĩa dân-tộc mà ĐCSVN dùng làm bình-phong để lừa-gạt những người yêu-nước thì trước đó gần gũi đã bị chính lãnh-tử Hồ-Chí-Minh vô tình đập vỡ. Trong lúc họp hội Bác Hồ đã thốt-lời với các đảng-chí trong Bộ Chính-Trị là mình sẽ đi gặp “Bác Stalin và Cụ Lênin!” “Dân-tộc” gì mà khi sắp chết lại không muốn gặp Lê-Lão, Hồ ngỏ là các anh-hùng dân tộc, hay Ông Bà tổ-tiên của mình mà lại đòi với với mấy người Nga? Vì thế ĐCSVN đã mất cái thốn nhân-dân. Chính-quyền và cán bộ hiện nay đứng chân trong chân ngoài để tháo chạy vì thế-chức của ĐCSVN đã hoàn toàn phân-hóa rã nát, một đống nhếch nhếch, nơm nớp lo sợ di tản tìm hòa-bình.

Chính là trăm-trăm của Hồ Chí Minh phải-nhận chủ-nghĩa dân-tộc và trao cái thốn nhân-dân cho phe quố-c gia. Rồi “cái hũ a nô-lô Tầu và cái nhóc không được làm người” do họ u quả cai-trị của ĐCSVN từ 1975 đến nay đã trao thốn chôn-đống trong cuộc chiến quố-c-cộng vào tay của phe người quố-c gia. Tóm lại thế-cái “tội hay-diệt” của phe Cộng-sản đã mất đống của phe quố-c gia vào thốn thốn ng-phong và chiến thế ng cuộc cùng.

Thêm vào đó, Cộng-đảng người Việt hải-ngoại hiện nay như Cụ Đới-sở Lâm-Lâm-Trinh phân tích có một tỉ mỉ kinh tế, chính-trị, giáo-dục và trí-tuệ hơn hẳn thế-chức chính-quyền của nhà nước XHCN Việt-nam. Ví-dụ như tổng-số n-luân quố-c gia của Việt-nam vào năm 2001 là 14.5, thì trong khi đó lại-tức của 3 triệu người t-nam là 15 tỷ.[12] Số tiền của hải-ngoại góp vào giúp bà con hiện nay đã lên đến gần 7 tỷ tức là xấp-xỉ 1/2 tổng số n-luân của cả nước. Điều đáng lưu-ý là trong số 3 triệu người này lại có một lực lượng chuyên-viên lại-lũn trong mặt lãnh vực lên đến 300,000 người. Theo Ông Lâm Lâm-Trinh, đây là một con số đáng kể cho thấy tại các nước ĐNA.

Cùng lúc, một điều rõ rệt hiện nhiên cần lưu-ý đó là thế-cái và thế ngoại với của phe người Việt quố-c gia đang làm cho chế-đạo đả-cải CSVN tuy-vẫn ng. Về thế-cái chế ng hiện, cuộc cách

mạng tin học và trào lưu “toàn-cộng-hóa” hoàn toàn không thu hút lợi cho các chế-đạo đả-c-tài. Vì thế tiến trình dân chủ-hóa Việt-nam sẽ không thể nào đảo ngược được. Phe ngụy ở Việt quốc-gia, khi đi đầu với nền Đệ-Nhệ t Cộng-Hòa thì miền Nam Việt-nam do Ông Ngô Đình Diệm lãnh đạo, chế-trở ngại xây dựng một chế-đạo dân chủ đích-thực. “Xã-hội khép kín” của ĐCSVN đã bước đầu cách-mạng tin-học và cộng-bảo “toàn cộng hóa” mở tung ra và còn đang tiếp-tục mở rộng hơn nữa với những phong trào đòi dân-chủ trong nước bắt tay làm đả-cộng cho hội-người tiến vào mở trận-đánh cuối-cùng: ĐCSVN gọi đó là “Điến tiến Hòa-bình”. Bấy giờ chính là thời cơ của phe yêu-chủ nghĩa tự-do và đả-cộng-phủ thực-sự của dân-tộc vì chế-thực-giới hô hào dân-chủ-hóa.

Thế thế hệ phong của hội-người với một trận ngoại-giao lợi càng rõ rệt hơn. Trong thời chiến, Nam Việt-nam bắt Hà-nội cộng kết với các cộng đồng quốc tế tỏ ra những phong-trào phản-chiến trên thế-giới, với những mua chuộc đả-diệt dân-củ tại các quốc-hội trên thế-giới và những cuộc trao đổi quyên-lô đi lại tại các hiệp-định Geneve 1954 và Paris 1973. Ngày nay chính người tiến-nhân đang dùng “gây ông đả ông” trên ĐCSVN những gì họ đã làm trước đây. Các lãnh đạo và đả-diệt ngoại-giao của Việt-nam hiện nay mới khi thăm viếng để xin-xả một điếu gì các quốc-gia có người tiến-nhân, để họ phải trở nên chui trũi nên không dám đi vào của chính. Người Việt quốc-gia ở hội-người hiện nay ngoài các hoạt-động về kinh-tế xã-hội kết-thuật giáo-dục, đã bắt đầu tích-cực tham gia vào các chế độ dân-củ sẵn-sàng dùng các phương thức dân-chủ hiện nay để đập tan những hành động gian manh của CSVN tại các quốc gia này. ĐCSVN đang vào thế “tự bẻ thế đổ ch”!

4- Thay đổi kết

Việt ĐCSVN bán đất bán biển và làm tay sai cho chế-nghĩa bành-trở của Trung-Cộng đang đẩy mạnh và làm cho trở-nhiệm cuộc cùng giữa hai phe “quốc và cộng” bùng nổ sớm hơn người ta tưởng. Nhờ vào kết-thuật tại tân của tin học, những gì mà ĐCSVN chế tình dả-u-diệt đã được chế thế-giới bên ngoài, chính xác hơn là cộng-đồng người Việt tự-do hội người, biết được. Ví-dụ bí-mật về bán biển được công ra quốc-ngoại từ email ngày 20 tháng 8 năm 2008 gửi đến Anh-người Việt-người và đã được Đệ-i-Tá Phạm Bá Hoa trích dẫn như sau: “. . . Ngày 25 tháng 12 năm 2000, Chế-tướng Trần Đức Lương sang THCS gặp Chế-tướng Giang Trạch Dân và hai bên cùng ký hiệp-định. Theo đó VNCS bán một phần biển cho THCS với giá 2,000,000,000 mỹ kim (2 tỷ), và THCS trả cho Việt-nam dẫu hình thức đả-t”[13] Nhờ đó, hội-người mới hay biết sự việc và đang với những tài nguyên sẵn có để bắt tức tiếp cộng cho những gì mà kết-sĩ trong nước đang bắt kết-kết không thể phản-đối họu-hiệu được.[14]

Một cây viết trong Việt-nam (có lẽ cũng là 1 đồng viên cao cấp) với bút-hiệu “Người Buôn Gió” tung lên “net” bài viết báo động một nước. Ông cho biết vì những khó-khăn dẫu chế-đạo CS, kết-sĩ đành bó tay, không thể làm tròn sứ mạng “thực-phu hội-u-trách”. Theo Ông, Việt ĐCSVN

gặt bỏ mọi cản-ngăn để quy tập dân tộc THCS khai thác quặng bo-xit trên Tây-Nguyên chính là mục đích để mở đường cho người Việt vào đảo “mặt tròn nước Vĩt”. Ông cho rằng việc đi Hoàng-sa và Trường-Sa rồi cũng thôi :

“Nếu Tây-Nguyên đã là phần của người Trung-quốc làm ăn, thì việc tranh cãi về Hoàng sa – Trường sa có thể đoán kết quả là vô-nghĩa. Không phải người nhiên mà khi các nhà sô-học Bắc-kinh được tài-trợ quy-mô, bài bản để sưu-tập tài-liệu hay chế-biến lịch-sử để chứng minh chủ-quyền các hòn-đảo đó là thuộc về họ. Chính-phủ Việt-nam với bình chân như vại, một số nhà tâm-huyết do điếu kiêu hãnh-chính sưu-tập tìm hiểu trong khả năng của mình, kinh phí thì-tức do bên thân bản ra. Thậm chí việc Hoàng sa-Trường sa không được báo chí nhắc đến là khó khăn cho những trí-thức và học-giã trong quá-trình tìm tòi tài-liệu, vô hình chung biến hai quần-đảo này thành đất bí-mật không được bàn tán công khai.”[15]

Như chế-trợ tài-trợ quy mô của Bắc-kinh cho các nhà sô-học, THCS đã có được bài bản để học-trợ với một công-pháp cho âm mưu bành-trợ của họ tại biển Đông. Ví dụ họ sô-học-sô, viết sách nói rằng Hoàng-sa Trường-sa là của Trung-quốc rồi đưa vào trợ học để dạy cho học-sinh Việt-nam; họ vẽ ra bản đồ lãnh-hội 12 hải-lý để bao gồm các quần-đảo nói trên; họ đặt ra tên mới cho hai quần-đảo này là Huyền Tam-sa và thuộc về tỉnh Hải-nam của Trung-quốc; họ xây cất các học-tập của-số kẻ cướp-đảo và học-i-công; họ đem những gì họ nghĩ là của ra và trợ học đó; quân-đội cũng được điếu để ra đến trú. Với một tuyên-truyền họ bắt đầu lên-tiêng tuyên bố Chủ-quyền của Trung-quốc trên các hòn-đảo này; họ cho công bố bản-đồ; cho người biên-tình hình-học; ra lệnh cho ĐCSVN bắt miền những người nói ngược lại. Ví dụ như “Văn-thơ” ngày 7-12-07 của sinh-viên biên-tình của Phó Hải-quân-trưởng Địch-học Công-nghệ Hà-nội, Ông Hà Quang Thọ, Bí Thư Đảng-y . . . Văn thơ đó còn đòi các chế-trợ phải góp-phần vào việc ngăn-chặn biên-tình.”[16]

Báo-chí hải-ngoại và “internet” là một nguồn thông-tin dồi-dào về các tin tức liên-quan đến cái xã-hội bị bùng-bát tại Việt-nam. Tuy-nhiên họ không được đào-tạo để làm những công-việc bài-bản quy-mô như các học-giã và sô-gia Trung-quốc đã làm để phục-vụ cho âm-mưu bành-trợ của ĐCSVN chiếm đoạt Hoàng-sa và Trường-sa của Việt-nam. Đây là một vấn đề lớn-lao vì nó liên-quan đến cuộc tranh-chớp quyên lượi giữa hai quốc-gia. Nếu hai bên không thể giằng-xáp nên-thì sẽ có những ngoại-giao, và-việc sẽ phải được giải-quyết tại tòa-án quốc-tế. Vì thế để có thể lập được một hệ-số pháp-lý cho một vấn đề án quốc-tế là chuyện của những chuyên-gia công-pháp quốc-tế, những nhà thực-nghiệm-thuyết ngoại-giao lão-thành, những sô-gia học-giã uyên-thâm, mới mong thực-hiện được một căn bản pháp-lý vững-chắc để đánh bại đối-phương. Ngoài kiến thức chuyên-môn còn phải có tài-nguyên dồi-dào và thời-gian để thực-hiện. Xin lấy một ví dụ, Trung-quốc công-bố một bản-đồ trong đó bao-gồm hai quần-đảo tranh chấp. Cùng lúc đó họ trợ học bày hình ảnh khai quật được một số đồ-gốm dưới nhà Minh trên đảo Trường-sa chứng họ n. Mục đích là để chúng ta phải có để bằng chứng là người Việt-nam xuất hiện tại đây trước của Minh.

Để đáp ứng nhu cầu này, vào khoảng giữa năm 1995 một tổ chức đã được thành lập tại hải ngoại với cái tên là Ủy Ban Bảo Vệ Sĩ Quan Toàn Lãnh-Thị (BVSVTLT). Vì nhu cầu đòi hỏi, năm 2008 tổ chức phải lập thêm một đơn vị độc-trách về vấn đề Hoàng-sa và Trùng-ngsa tên là Ủy Ban về Hoàng-sa và Trùng-ngsa. Ủy Ban BVSVTLT gồm các luật gia, các giáo sư về công-pháp, các sĩ gia và học giả uyên-bác. Hiện đang hy-sinh đáp lại tiếng kêu cứu của núi-sông làm tròn trách nhiệm “thiệt-phu hậu-trách”. Người sáng lập ra tổ chức này là một Ông già 73 tuổi. Trước đây, Ông là Phó-tá Khoa-Trường Luật-khoa, Giáo sư chính-trị và công-pháp. Sau 1975 là học giả tại Hoover Institute, nghiên cứu về “Cách-mạng, Chiến-tranh và Hòa-bình, Dòng Giám-độc Dị-án Oral Life History tại Viện Nghiên cứu Đông Á Đại học U.C. Berkeley, California.

Thành quả mà Ủy ban này đã thực-hiện được trong năm 2008 là một Bộ-ch-Thị về Hoàng-sa và Trùng-ngsa. Và cũng trong năm 2008 này họ đã hoàn-tất được một hồ-sơ pháp-lý về Hoàng-sa và Trùng-ngsa, sau 13 năm dài nghiên cứu sưu-tầm. Hồ-sơ này sẽ giúp cho chính-quyền hậu-công-sở của Việt-nam đưa vấn đề tranh-chấp chủ-quyền trên hai quần-đảo Hoàng sa và Trùng ng sa giữa Việt-nam và Trung-quốc ra trước tòa-án quốc-tế.

Hiện nay Ông đang dùng hết thì giờ hậu-dựng đi khắp năm châu để diễn-thuyết cho đến hàng và “giáo-dục” các nhà làm chính-sách và các nhân sự tại và ngoài vì phi-pháp mà ĐCSVN đang tiếp tay thực hiện âm-mưu bành-trướng của Trung-Cộng, trong đó có về Hoàng-sa Trùng-ngsa và hậu-quả của nó. Ông già đó chính là Giáo sư Tiến-sĩ Nguyễn Văn Canh.

Đây là một vấn đề liên quan đến lợi-ích của toàn dân toàn quân, vượt lên trên lợi-ích của các phe phái cho nên nên chúng tôi nói chuyện của GS Nguyễn Văn Canh đã được đồng-hợp khắp nơi trên thế-giới hân-hoan đón-nhận. Ngoài ra sự ra đời của Ủy ban BVSVTLT là sự lên tiếng của hải ngoại đáp-lời lại tiếng kêu cứu của thế-cgiới và dân-chúng trong nước. Phải chăng đây là một sợi dây nối kết trong và ngoài nước và một thành-phần người Việt-nam yêu nước lại với nhau? Theo tôi, chính cái “nhức nhối” và hèn mạt-nhục mà ĐCSVN đã gây ra đã khiến hàng-vạn của nhân Việt-nam tái xuất-hiện.

Nên gọi ngày 30-4-75 là ngày quách-hiến hay là ngày quách-nhiệt? Có một điều chắc chắn đó là ngày đánh dấu sự giai đoạn mới để chúng ta cùng nhau đi tới một Việt không còn sự phân.